BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 64/2013/TT-BGTVT *Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2013*

THÔNG TƯ
Quy định việc thành lập; nhiệm vụ, quyền hạn của bộ phận tham mưu về công tác thanh tra chuyên ngành giao thông vận tải

Căn cứ Nghị định số 07/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành;

Căn cứ Nghị định số 57/2013/NĐ-CP ngày 31 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động thanh tra ngành Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra Bộ Giao thông vận tải;

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư quy định việc thành lập; nhiệm vụ, quyền hạn của bộ phận tham mưu về công tác thanh tra chuyên ngành giao thông vận tải.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định việc thành lập; nhiệm vụ, quyền hạn của bộ phận tham mưu về công tác thanh tra chuyên ngành giao thông vận tải (sau đây gọi tắt là bộ phận tham mưu).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành giao thông vận tải, bao gồm: Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục Đường sắt Việt Nam, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Cục Hàng không Việt Nam, Cục Hàng hải Việt Nam, Cục Quản lý đường bộ khu vực thuộc Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cảng vụ Hàng không, Cảng vụ Hàng hải, Cảng vụ Đường thủy nội địa thuộc Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Chi cục Đường thủy nội địa và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Chương II
BỘ PHẬN THAM MƯU VỀ CÔNG TÁC THANH TRA CHUYÊN NGÀNH GIAO THÔNG VẬN TẢI

Điều 3. Bộ phận tham mưu

1. Bộ phận tham mưu về công tác thanh tra chuyên ngành đường sắt:

a) Phòng Pháp chế - Thanh tra thuộc Cục Đường sắt Việt Nam;

b) Phòng Thanh tra - An toàn I đặt tại khu vực miền Bắc;

c) Phòng Thanh tra - An toàn II đặt tại khu vực miền Trung;

d) Phòng Thanh tra - An toàn III đặt tại khu vực miền Nam;

đ) Các Đội Thanh tra - An toàn số 1, số 2, số 3, số 4, số 5, số 6, số 7, số 8, số 9 và số 10 thuộc Cục Đường sắt Việt Nam.

2. Bộ phận tham mưu về công tác thanh tra chuyên ngành đường thủy nội địa:

a) Phòng Pháp chế - Thanh tra thuộc Cục Đường thủy nội địa Việt Nam;

b) Phòng Thanh tra - An toàn thuộc Cảng vụ Đường thủy nội địa;

c) Đội Thanh tra - An toàn thuộc Chi cục Đường thủy nội địa.

3. Bộ phận tham mưu về công tác thanh tra chuyên ngành hàng không dân dụng:

a) Cục Hàng không Việt Nam giao Thanh tra Cục Hàng không Việt Nam thực hiện nhiệm vụ tham mưu về công tác thanh tra chuyên ngành;

b) Phòng Pháp chế - Thanh tra thuộc Cảng vụ Hàng không.

4. Bộ phận tham mưu về công tác thanh tra chuyên ngành hàng hải:

a) Cục Hàng hải Việt Nam giao Thanh tra Cục Hàng hải Việt Nam thực hiện nhiệm vụ tham mưu về công tác thanh tra chuyên ngành;

b) Phòng Thanh tra - An toàn thuộc Cảng vụ Hàng hải.

5. Bộ phận tham mưu về công tác thanh tra chuyên ngành đường bộ:

a) Vụ Pháp chế - Thanh tra thuộc Tổng cục Đường bộ Việt Nam;

b) Đội Thanh tra - An toàn thuộc Cục Quản lý đường bộ I;

c) Đội Thanh tra - An toàn thuộc Cục Quản lý đường bộ II;

d) Đội Thanh tra - An toàn thuộc Cục Quản lý đường bộ III;

đ) Đội Thanh tra - An toàn thuộc Cục Quản lý đường bộ IV.

6. Các Cục Quản lý đường bộ I, II, III và IV bố trí công chức thanh tra chuyên ngành làm việc tại Chi cục Quản lý đường bộ trực thuộc để thực hiện công tác thanh tra chuyên ngành trong phạm vi được phân cấp quản lý.

Điều 4. Quyết định thành lập; nhiệm vụ, quyền hạn của bộ phận tham mưu

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của bộ phận tham mưu:

a) Tham mưu cho Thủ trưởng cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Nghị định số 57/2013/NĐ-CP ngày 31 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động thanh tra ngành Giao thông vận tải;

b) Thực hiện thanh tra theo kế hoạch, thanh tra thường xuyên và thanh tra đột xuất theo quyết định của cấp có thẩm quyền; phát hiện, xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật;

c) Giúp Thủ trưởng cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về thanh tra, pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính đối với cấp dưới;

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác do thủ trưởng cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành giao.

2. Căn cứ quy định của Thông tư này, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng Cục Đường sắt Việt Nam, Cục trưởng Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam và Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam ra quyết định thành lập, quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn của bộ phận tham mưu và trưởng bộ phận tham mưu; mối quan hệ công tác của các bộ phận tham mưu về công tác thanh tra chuyên ngành; kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính.

Chương III
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2014.

2. Thông tư này thay thế:

a) Quyết định số 01/2005/QĐ-BGTVT ngày 04/01/2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Thanh tra Cục Đường sắt Việt Nam;

b) Quyết định số 02/2005/QĐ-BGTVT ngày 04/01/2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Thanh tra Cục Đường sông Việt Nam;

c) Quyết định số 05/2005/QĐ-BGTVT ngày 04/01/2005 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Thanh tra Cục Đường bộ Việt Nam.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

1. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ thuộc Bộ, Tổng Cục trưởng Tổng Cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng Cục Đường sắt Việt Nam, Cục trưởng Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam, các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Tổng Cục trưởng Tổng Cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng Cục Đường sắt Việt Nam, Cục trưởng Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam và Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam có trách nhiệm xây dựng phương án tổ chức cụ thể để bố trí, sắp xếp lại công chức đang làm công tác thanh tra chuyên ngành theo quy định của pháp luật về thanh tra và pháp luật về quản lý cán bộ, công chức.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị báo cáo về Bộ Giao thông vận tải để xem xét, quyết định./.

BỘ TRƯỞNG

Đinh La Thăng